TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 23/9/2021.
V/v "Xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Phú.

Các Hội thẩm nhân dân: .

1. Ông Nguyễn Quốc Thảo.

2. Ông Trịnh Xuân Minh.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Lê Thị Bích Khuyên - Thư ký Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh*** *tham gia phiên toà*: Ông Nguyễn Đình Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 23/9/2021, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 43/2021/TLST - HNGĐ ngày 01/6/2021 về việc "Xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2021/QĐXXST-DS ngày 28/7/2021; quyết định hoãn phiên tòa số 405/2021/QĐST-DS ngày 24/ 8/2021 và thông báo thay đổi thời gian mở lại phiên tòa số 450/ TB-TA ngày 06/ 9/2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị H. Sinh năm 1989.

Địa chỉ: Xóm Hương Yên, Xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn:* Anh Dương Văn T. Sinh năm 1987.

Địa chỉ: Xóm Hương Yên, Xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên toà ngày hôm nay, nguyên đơn chị Phạm Thị H trình bày:

Về tình cảm: Chị Phạm Thị H và anh Dương Văn T đăng ký kết hôn vào ngày 20/3/2011, tại UBND xã L huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn, vợ chồng về sống tại xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Sau một thời gian chung sống, giữa vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng về

quan điểm sống, không tìm được sự đồng cảm để giải quyết vấn đề gia đình, anh T thường hay uống rượu vào chưởi và đánh đập vợ trước mặt các con làm ảnh hưởng đến sự phát triển nhân cách của con cái. Vợ chồng đã sống ly thân với nhau từ tháng 5/2019 cho đến nay. Nay chị H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hạnh phúc hôn nhân không thể đạt được nữa nên chị H làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị H được ly hôn với anh T.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung. Tên là Dương Mai T, sinh ngày 05/10/2011 và con Dương Thế H, sinh ngày 14/12/2015. Chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con Dương Thế H; con Dương Mai T tự nguyện giao cho anh T nuôi dưỡng, vì con từ trước đến nay con ở với anh T được nuôi dưỡng ăn học chu đáo, vì điều kiện của chị H mà nuôi cả hai con thì không đảm bảo nên chị H nhường quyền nuôi con Dương Mai T cho anh T. Về cấp dưỡng nuôi con không ai phải cấp dưỡng cho ai, nên không yêu giải quyết.

Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Dương Văn T *không:* Sau khi Tòa án thụ lý vụ án tòa án đã trực tiếp tống đạt các văn bản tố tụng cho anh T biết, có ý kiến đề nghị tòa án giải quyết vụ án theo qui định của pháp luật và xin được quyền nuôi con Dương Mai T, nhưng không trực tiếp đến tòa án để giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát, kiểm sát việc tuân theo pháp luật có ý kiến như sau:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi Tòa án tiến hành thụ lý đơn, giải quyết vụ án cho đến phiên tòa hôm nay Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của BLTTDS, nguyên đơn thực hiện đầy đủ các quy định pháp luật; bị đơn Không thực hiện chưa đủ các quy định pháp luật.

- Về ý kiến giải quyết nội dung vụ án: Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã thu thập được, đối chiếu với các quy định của pháp luật có cơ sở đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về quan hệ vợ, chồng: Áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật HNGĐ chấp nhận nội dung đơn khởi kiện của chị Phạm Thị H, đồng ý cho chị H ly hôn với anh T.

+ Về con cái: Chị Phạm Thị H có nguyện vọng được nuôi con Dương Thế H, còn con Dương Mai T giao cho anh T nuôi. Xét thấy việc chị H yêu cầu được nuôi một con và nhường lại một con cho anh T nuôi dưỡng là tự nguyện phù hợp với ý kiến của cháu Dương Mai T, đối chiếu với quy định tại Điều 58; Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82; Điều 83 Luật HNGĐ, giao cháu Dương Thế H - sinh ngày 14/12/2015 cho chị Phạm Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Dương Mai T, sinh ngày 05/10/2011 cho anh Dương Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, cho đến khi các con đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi. Cấp dưỡng nuôi con không có yêu cầu nên không xem xét.

+ Về tài sản: không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị không xem xét.

+ Đề nghị HĐXX buộc nguyên đơn chị Phạm Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, ý kiến vị đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Phạm Thị H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện H giải quyết ly hôn, quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Dương Văn T có địa chỉ cư trú tại xóm Hương Yên, xã L, huyện H nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H.

[2] Bị đơn anh Dương Văn T đã biết được tòa án thụ lý vụ án, nhưng không có mặt tại các phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải mặc dù Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ cho bị đơn. Nên vụ án không thể hòa giải để các đương sự thỏa thuận được với nhau. Vì vậy vụ án phải đưa ra xét xử. Tòa án đã triệu tập hợp lệ phiên tòa lần thứ 01 nhưng bị đơn vắng mặt nên hoãn phiên tòa, đã tống đạt hợp lệ quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn. Phiên tòa lần thứ 2 bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về quan hệ vợ chồng: Chị Phạm Thị H và anh Dương Văn T kết hôn dựa trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, theo đúng quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình nên quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh T là hợp pháp. Trong thời kỳ hôn nhân do hai bên bất đồng quan điểm sống nên dẫn đến mâu thuẫn, mất lòng tin với nhau. Nguyên nhân mâu thuẫn xuất phát từ việc vợ chồng không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, không thể hòa hợp trong cuộc sống hôn nhân, không đem lại hạnh phúc cho nhau, dẫn đến mâu thuẫn đã trầm trọng nên chị H đã bỏ về nhà mẹ đẻ sống từ tháng 5/2019 cho đến nay, vợ chồng đã sống ly thân nhau, đã cắt đứt mọi quan hệ với nhau. HĐXX nhận thấy suốt một thời gian dài vợ chồng không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được nữa. Việc chị H làm đơn xin ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, có căn cứ, phù hợp với Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, nên HĐXX chấp nhận. Chị Phạm Thị H được ly hôn anh Dương Văn T.

[4] Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 02 con chung. Tên là Dương Mai T, sinh ngày 05/10/2011 và con Dương Thế H, sinh ngày 14/12/2015. Chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con Dương Thế H và tự nguyện nhường quyền nuôi con Dương Mai T cho anh Dương Văn T trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu tòa án giải quyết. Xét thấy việc chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con Dương Thế H là chính đáng, đảm bảo đầy đủ điều kiện về mọi mặt để nuôi con, còn con Dương Mai T chị H tự

nguyện nhường quyền nuôi con cho anh Dương Văn T, xét thấy hiện nay các con do hai bên nuôi dưỡng, điều kiện hiện tại của các bên có thể bảo đảm quyền lợi về mọi mặt cho con sau ly hôn, chị H nhường quyền nuôi con cho anh T là hoàn toàn phù hợp với ý kiến của con Dương Mai T, có nguyện vọng xin được ở với anh Dương Văn T, cũng như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp. Vì vậy, HĐXX căn cứ vào Điều 58; khoản 1, khoản 2 Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình nên giao cháu Dương Thế H - sinh ngày 14/12/2015 cho chị Phạm Thị H trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Dương Mai T, sinh ngày 05/10/2011 cho anh Dương Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, cho đến khi các con đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con không có yêu cầu, nên HĐXX không xem xét. Các bên đương sự có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cấm theo quy định tại Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] Về quan hệ tài sản chung: Không có yêu cầu Tòa án giải quyết, nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 56, Điều 57; Điều 58; Khoản 1, 2 Điều 81; khoản 1, 3 Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 điều 227; khoản 3 điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Tuyên xử:

1. Về quan hệ tình cảm: Chị Phạm Thị H được ly hôn anh Dương Văn T.

2. Về quan hệ con chung: Giao cháu Dương Thế H, sinh ngày 14/12/2015 cho chị Phạm Thị H trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Dương Mai T, sinh ngày 05/10/2011 cho anh Dương Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Anh Dương Văn T, chị Phạm Thị H được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai có quyền ngăn cản và anh T, chị H không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí: Chị Phạm Thị H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn, chị H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2019/0004660 ngày 01/6/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, nay không phải nộp nữa.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện H;
- Các đương sự;
- UBND xã L;
- Chi cục THADS H;
- Lưu hồ sơ; VP-TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Phú

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN**
CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trịnh Xuân Minh ***Nguyễn Quốc Thảo*** ***Lê Văn Phú***